

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2023/HS-ST
Ngày 22/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Hương;

Ông Phạm Xuân Hào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị T, sinh ngày 05/3/1993 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước; tạm trú: Tổ B, khu phố C, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang V, sinh năm 1968 và bà Phùng Thị C, sinh năm 1973; bị cáo có chồng tên Đỗ Thiện T1, sinh năm 1992; bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 2012 và nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 22/3/2023, bị Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo Trần Thị T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 16/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị T sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng tháng 12/2022, loại ma túy mà T sử dụng là ma túy đá. Do có nhu cầu cần sử dụng ma túy nên ngày 14/8/2023, T sử dụng điện thoại hiệu OPPO màu xanh có gắn thẻ sim số thuê bao 0981.701.817 gọi cho K (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, K đồng ý và kêu T xuống địa điểm phường K, thành phố T,

tỉnh Bình Dương lấy ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 14/8/2023, T đón xe buýt đi từ thị trấn P, huyện P đến ngã 3 Cỏ xanh, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Sau đó, T đi xe ôm đến chợ K1, thuộc phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tại đây, T gọi cho K, K kêu T đứng đợi. Khoảng 15 phút sau, K chạy lại đưa cho T 01 bịch ny lon hàn kín bên trong chứa ma túy đá, kèm một nỏ thủy tinh. T đưa cho K số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đem cất giấu trong người rồi đón xe ôm về nhà trọ tại thị trấn P và xóa số điện thoại của K. Khoảng 22 giờ ngày 14/8/2023, T lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh sử dụng, số ma túy còn lại T hàn kín lại rồi đem cất giấu ở thùng rác phòng bếp. Khoảng 22 giờ ngày 15/8/2023, T lấy nỏ thủy tinh bên trong chứa ma túy còn dư lại của ngày 14/8/2023 ra tiếp tục sử dụng rồi đem nỏ thủy tinh cất giấu ở phòng ngủ. Đến khoảng 8 giờ 40 phút ngày 16/8/2023, lực lượng Công an thị trấn P kiểm tra hành chính nhà trọ 82, đường B, khu phố C, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương của Trần Thị T phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy đá), T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: 01 (một) nỏ thủy tinh chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen có gắn thẻ sim.

Tại bản Cáo trạng số 135/CT-VKSPG ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị T từ 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 8 (tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư ghi số 499/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký Trần Thị T, Trần Hoàng H, Trần Mạnh H1 và hình dấu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh B, có khối lượng M1 = 0,0140 gam, M2 = 0,2483 gam, loại Methamphetamine, kèm 01 (một) nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải mong muốn được xét xử nhẹ để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX xét thấy, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị T khai nhận: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 16/8/2023, tại số nhà H, đường B, khu phố C, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Thị T có hành vi cất giấu tổng khối lượng 0,3416 gam ma túy loại Methamphetamine ở phòng ngủ tại nhà trọ của bị cáo nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an thị trấn P kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang. Ma túy do bị cáo mua của K (không rõ nhân thân lai lịch) tại phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương để sử dụng.

[3] Theo Kết luận giám định số 499/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận: 01 (một) nỏ thủy tinh chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 (một) gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2). Các tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0228 gam (M1); 0,3188 gam (M2). Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng $M1 = 0,0140$ gam, $M2 = 0,2483$ gam, loại Methamphetamine.

[4] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,3416 gam, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 135/CT-VKSPG ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong

khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy không những gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Ngày 22/3/2023, bị cáo T bị Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư ghi số 499/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký Trần Thị T, Trần Hoàng H, Trần Mạnh H1 và hình dấu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh B, có khối lượng M1 = 0,0140 gam, M2 = 0,2483 gam, loại Methamphetamine. Xét thấy, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) nỏ thủy tinh. Xét thấy, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen có gắn thẻ sim là phương tiện. Xét thấy, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông tên K (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Trần Thị T tại phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương, chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/8/2023.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư ghi số 499/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký Trần Thị T, Trần Hoàng H, Trần Mạnh H1 và hình dấu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh B, có khối lượng M1 = 0,0140 gam, M2 = 0,2483 gam, loại Methamphetamine, kèm 01 (một) nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen (niêm phong có hình dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo và chữ ký của Phạm Thị H2 và Lê Thị Hồng N).

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giữa Công an huyện P với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh B;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND thị trấn P (để thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Lâm

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Dương; (1) **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng. (2) **Nguyễn Hữu Lâm**

